

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021; về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Văn H; Địa chỉ: Số nhà 75, bản K, phường N T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ.

- Bà Nguyễn Thị M; Địa chỉ: C2 T, xã T Y, huyện Đ b, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M trình bày:

- Về hôn nhân: Ông H và bà M lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 30/3/2015 tại UBND phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Kết hôn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian. Thời gian gần đây, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mặc dù cả hai cũng đã cố gắng, được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không đạt kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên vợ chồng đã thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

- Về con chung: Chúng tôi không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Ngày 05/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên cả ông H và bà M đều không nhất trí quay về đoàn tụ. Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông H, bà M không có con chung.

[3]. Về tài sản chung và nợ: Không có.

[4]. Về lệ phí giải quyết vụ việc: Ông H tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí DSST là 300.000 đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Về con chung: Ông H, bà M không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000472 ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh ĐB;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND phường Nam Thanh, TP Điện Biên Phủ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền